TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19 /2017/QĐST – DS.	*N, ngày 25 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 62/2017/TLST – DS ngày 13 tháng 6 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn H; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Bà Hồ Thị M; Địa chỉ: Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc thanh toán nợ:

Bà Hồ Thị M nhận có nợ số tiền mua lợn của anh Bùi Văn H là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*). Bà Hồ Thị M cam kết trả số tiền 70.000.000đ triệu đồng cho anh Bùi Văn H vào ngày 11/10/2017.

+/ Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Bùi Văn H với bà Hồ Thị M: Nếu bà Hồ Thị M chậm trả tiền theo thỏa thuận trên thì phải trả lãi 15%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

-Về án phí: Căn cứ Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bà Hồ Thị M nhận nộp 1.750.000đ(*Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước. Anh Bùi Văn H được nhận lại 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2014/0001752 ngày 13/6/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Nguyên đơn;
-Bị đơn;
-VKSND huyện;
- THADS huyện;
-Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

*(*Đã ký*)*

Nguyễn Thị Hảo